

THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ KHAI THÁC, PHÁT HUY  
NHÃN HIỆU TẬP THỂ MANG YẾU TỐ ĐỊA DANH VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP  
NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC THI TẠI TỈNH QUẢNG NGÃI

TRẦN VIỆT LONG\*  
TRẦN NGỌC THÚY\*\*  
NGUYỄN VĂN TÚ\*\*\*

Ngày nhận bài: 06/01/2022

Ngày phản biện: 15/01/2022

Ngày đăng bài: 30/03/2022

**Tóm tắt:**

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, nhãn hiệu tập thể có ý nghĩa trong việc tạo dựng thương hiệu, nâng cao khả năng cạnh tranh, góp phần phát triển bền vững các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc trưng của tỉnh Quảng Ngãi trên thị trường. Tuy nhiên, hiện nay các nhãn hiệu tập thể đã được bảo hộ tại tỉnh Quảng Ngãi vẫn chưa được khai thác phát huy một cách hiệu quả và tương xứng với giá trị của sản phẩm, gây lãng phí đến nguồn tài sản trí tuệ của tỉnh. Bài viết tập trung phân tích, đánh giá thực trạng và đưa ra một số giải pháp nhằm khai thác phát huy hiệu quả các nhãn hiệu tập thể mang yếu tố địa danh tại tỉnh Quảng Ngãi hiện nay.

**Từ khóa:**

Nhãn hiệu tập thể, giải pháp, Quảng Ngãi, thương hiệu, thực trạng.

**Abstract:**

In the context of increasingly deepening international economic integration, collective marks have meaning in branding, enhancing competitiveness, contributing to the sustainable development of products, goods and services of Quang Ngai province on the market. However, at present, the collective marks that have been protected in Quang Ngai province have not been exploited effectively and commensurate with the value of the products, causing waste to the province's intellectual property. The article focuses on analyzing and evaluating the current situation and offering a number of solutions to effectively exploit the collective marks bearing geographical elements of Quang Ngai province at present.

**Keywords:**

Collective brand, solution, Quang Ngai, brand, current situation.

---

\* TS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế, Email: longtv@hul.edu.vn

\*\* ThS., Trường Đại học Luật, Đại học Huế, Email: thuynt@hul.edu.vn

\*\*\* Luật sư, Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng; Email: luatsutudanang@gmail.com.

• Ghi chú: Tài bài viết toàn văn tại địa chỉ: <http://tapchi.hul.edu.vn>.

## **1. Đặt vấn đề**

Tăng cường thúc đẩy và phát huy các tài sản trí tuệ được thể hiện trong các chiến lược, chương trình phát triển thương hiệu ở Việt Nam, đặc biệt các tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh. Đối với nhãn hiệu tập thể mang tên địa danh để khai thác, phát huy hiệu quả là một trong những mối quan tâm lớn của các địa phương. Khai thác, phát huy tài sản trí tuệ là nhãn hiệu tập thể mang tên địa danh, trong đó có tỉnh Quảng Ngãi trong những năm qua được quan tâm và thu được một số kết quả đáng khích lệ. Theo đó, tỉnh Quảng Ngãi đã có nhiều sự quan tâm và ban hành nhiều văn bản nhằm thúc đẩy việc xác lập, quản lý, khai thác phát huy tài sản trí tuệ nói chung và nhãn hiệu tập thể (NHTT) nói riêng tại các Quyết định số 1241/QĐ-UBND ngày 08/7/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ đổi mới thiết bị, công nghệ trong khu vực sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020 và Chương trình khoa học và công nghệ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020, Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi quyết định 1241/QĐ-UBND; Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 về việc ban hành kế hoạch xây dựng, phát triển NHTT, nhãn hiệu chứng nhận và chỉ dẫn địa lý cho một số sản phẩm chủ lực, đặc thù của tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020; ... Hiện nay, bảo hộ NHTT mang yếu tố địa danh đang được các tổ chức trong tỉnh biết đến như là một hàng rào chắc chắn nhất chống lại hàng gian, hàng giả, hàng kém chất lượng và phát triển giá trị sản phẩm, hàng hóa của mình.

## **2. Thực trạng khai thác, phát huy nhãn hiệu tập thể mang yếu tố địa danh tại tỉnh Quảng Ngãi**

### ***2.1. Hiện trạng bảo hộ nhãn hiệu tập thể mang yếu tố địa danh tại tỉnh Quảng Ngãi***

Trong những năm qua, thông qua các chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của Trung ương và địa phương, các sản phẩm, hàng hóa đặc trưng của tỉnh Quảng Ngãi được hỗ trợ xác lập quyền sở hữu trí tuệ dưới hình thức các dự án khác nhau. Theo thống kê của Cục Sở hữu trí tuệ, đến năm 2020 số văn bằng NHTT được cấp tại tỉnh Quảng Ngãi là hơn 34 NHTT<sup>1</sup>. Trong số các NHTT đã được cấp văn bằng bảo hộ nêu trên, có 02

---

<sup>1</sup>Gồm: Bánh tráng Tịnh Hà của Hội Nông dân xã Tịnh Hà; Bún Nghĩa Mỹ của Hội Nông dân xã Nghĩa Mỹ; Cá lồng Tịnh Sơn của Hội Nông dân xã Tịnh Sơn; Cây cảnh Hành Đức - Nghĩa Hành, hình của Hội Nông dân xã Hành Đức; Chà cá Lý Sơn của Hợp tác xã dịch vụ thương mại Lý Sơn Xanh; Chối Đốt Hành Thuận, hình của Hợp tác xã Nông nghiệp Hành Thuận; Dầu lạc Đức Vinh của Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp Đức Vinh; Dầu lạc Tịnh Hiệp của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Tịnh Hiệp; Dầu lạc Tịnh Trà của Hợp tác xã

NHTT là quế Trà Bồng và tỏi Lý Sơn đã được các chủ đơn hủy văn bằng bảo hộ NHTT để đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý cho 02 sản phẩm quế và tỏi từ tháng 7 năm 2020. Hiện nay, một số địa phương trên địa bàn tỉnh đang tiếp tục tiến hành xây dựng và đăng ký NHTT mang yếu tố địa danh, như: Bò thịt Phở Vinh, Chanh thơm Xuân Quỳnh, Dầu lạc Bình Thạnh, Dầu phụng Vạn Tường, Lạc Tịnh Thọ, Măng Tây Bình Trung, Nấm Đức Nhuận, Nghệ Tịnh Bắc, Nước Mắm Bình Đông, Ót Bình Dương, Rau an toàn Nghĩa Hà, rau diếp cá Tịnh Châu. Đặc biệt, năm 2022 trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Ngãi đã nộp đơn đăng ký cho nhiều sản phẩm, hàng hóa mang đặc trưng của các địa phương trong tỉnh đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ như: Mắm nhum Sa Huỳnh, Don Nghĩa Hòa, Đường phèn Nghĩa Đông.

Có thể thấy, với sự ưu tiên thúc đẩy bảo hộ các nhãn hiệu tập thể trong những năm qua tại tỉnh Quảng Ngãi đã có những sự chuyển biến tích cực mang lại giá trị về kinh tế và hình ảnh đối với tỉnh Quảng Ngãi.

## ***2.2. Tình hình khai thác phát huy nhãn hiệu tập thể mang yếu tố địa danh tại tỉnh Quảng Ngãi hiện nay***

Việc khai thác phát huy các NHTT đã được bảo hộ trong thời gian qua ở tỉnh Quảng Ngãi đã bước đầu thu được kết quả khả quan, các mô hình đầu tiên về khai thác và phát triển NHTT đã được vận hành vào thực tế mang lại hiệu quả kinh tế. Có thể khẳng định việc được cấp văn bằng bảo hộ NHTT giúp cho các sản phẩm của các tổ chức đăng ký nâng cao thương hiệu cho sản phẩm, tăng cường khả năng phân biệt và sức cạnh tranh trên thị trường với các sản phẩm cùng loại. Sau khi được cấp văn bằng bảo hộ, các chủ sở hữu nhãn hiệu cũng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ từ địa phương như chính sách đất đai, thuế, giống cây trồng, ... từ đó giúp các chủ sở hữu mạnh dạn phát triển quy mô, số lượng, chất lượng để nâng cao giá cả sản phẩm so với trước khi được cấp văn bằng bảo hộ.

---

dịch vụ nông nghiệp – nông thôn Tịnh Trà; Dầu mè Đức Vinh của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Đức Vinh; Gà đồi Tịnh Bình của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Tịnh Bình; Gà đồi Tịnh Phong của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Tịnh Phong; Hành tím Bình Hải của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã Bình Hải; Heo Hợp An của Hợp tác xã dịch vụ nông lâm thủy sản Trường An; Hoa Nghĩa Hiệp của Hội nông dân xã Nghĩa Hiệp; Măng tây Cường thỏ đế của Hợp tác xã chăn nuôi Thỏ Quảng Ngãi; Mật ong rừng Ba Điền của Hợp tác xã nông lâm nghiệp Ba Điền; Mộc Nghĩa Hiệp của Hội nông dân xã Nghĩa Hiệp; Muối sa huỳnh của Hợp tác xã muối Sa Huỳnh; Nén Bình Phú của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp xã Bình Phú; Nếp cút Nghĩa Kỳ của Hội nông dân xã Nghĩa Kỳ; Nếp Ngự Sa Huỳnh của Hợp tác xã nông nghiệp Phở Châu; Nước mắm Đức Lợi của Hội nông dân xã Đức Lợi; Nghề rèn truyền thống Tịnh Minh của Hội nông dân xã Tịnh Minh; Nghệ vàng Bình Châu của Hợp tác xã nông nghiệp Bình Châu; Nhang Nghĩa Hòa của Hội nông dân xã Nghĩa Hòa; Quế Trà Bồng của Hội nông dân huyện Trà Bồng; Rau an toàn Tịnh Long của Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Tịnh Long; Rau củ quả an toàn Đức Thắng Hợp tác xã dịch vụ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm rau củ quả an toàn Đức Thắng; Sachi Hợp An của Hợp tác xã dịch vụ nông lâm thủy sản Trường An; Tiêu hạt Tịnh Đông của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Tịnh Đông...

Thực tế đến nay một số sản phẩm sau khi được bảo hộ bước đầu đã khai thác có giá trị kinh tế cao như nhãn hiệu chả cá Lý Sơn cho sản phẩm chả cá của Hợp tác xã dịch vụ thương mại Lý Sơn Xanh. Sản phẩm sau khi được bảo hộ phần nào đã tạo tiền đề để các thành viên Hợp tác xã mở rộng quy mô sản xuất, có thêm thu nhập từ nghề làm chả cá. Đến năm 2020, thương hiệu chả cá Lý Sơn đã thực sự phát triển lan rộng trong toàn tỉnh và thu hút được khách du lịch trong cả nước khi đến Quảng Ngãi. Nhãn hiệu Nếp Ngự Sa Huỳnh của Hợp tác xã nông nghiệp Phở Châu sau khi được cấp văn bằng bảo hộ, dưới sự quản lý, vận hành của Hợp tác xã nông nghiệp xã Phở Châu và sự quan tâm của chính quyền địa phương về chính sách đất đai và kỹ thuật nên giá trị nếp ngự Sa Huỳnh ngày một tăng lên, quy mô và quy trình sản xuất nếp ngự được mở rộng hơn, giúp người dân phát triển kinh tế, phát triển thương hiệu nếp ngự có sức cạnh tranh với các loại nếp nổi tiếng trên thị trường như nếp cái hoa vàng, nếp nương Điện Biên ....

Bên cạnh những thuận lợi ban đầu từ việc khai thác NHTT đã bảo hộ thì việc khai thác các NHTT mang yếu tố địa danh đã được bảo hộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi thời gian qua vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập dẫn đến tình trạng các NHTT đã được bảo hộ chưa phát huy hết giá trị, tiềm năng như:

*Thứ nhất, về phía chủ sở hữu nhãn hiệu*

Thực tế, một số chủ sở hữu nhãn hiệu chưa nhận thức đầy đủ về bản chất, vai trò, ý nghĩa của việc đăng ký NHTT đối với các sản phẩm, hàng hóa của mình, chủ sở hữu chỉ lập hồ sơ đăng ký nhãn hiệu hình thức (đăng ký theo chủ trương của ngành - cơ quan, đăng ký vì có dự án hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, đăng ký vì có nguồn kinh phí từ địa phương, ...); chỉ chú trọng vào bước xây dựng, xác lập nhãn hiệu mà không dự liệu và chú trọng đến khâu khai thác phát huy nhãn hiệu sau khi được Cục sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ dẫn đến tình trạng nhiều NHTT đã được cấp văn bằng bảo hộ nhưng không phát huy được giá trị thực tế. Ngoài ra, quá trình sản xuất, phát triển sản phẩm, vẫn còn tình trạng một số thành viên chưa có nhu cầu sử dụng NHTT để gắn trên các bao bì, sản phẩm của mình hoặc còn ngại chia sẻ, hỗ trợ nhau trong sản xuất.

Hiện nay các NHTT đã được bảo hộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đa số đều do Hợp tác xã (tổ chức ngoài nhà nước) và Hội Nông dân các cấp (tổ chức chính trị - xã hội) đứng tên đăng ký, quản lý và khai thác, trong đó Hợp tác xã: hơn 20 sản phẩm, Hội Nông dân các cấp: hơn 10 sản phẩm.

Việc chủ yếu lựa chọn 02 chủ thể nêu trên đứng tên đăng ký, quản lý và khai thác NHTT có nhiều điểm thuận lợi trong khâu đăng ký, xác lập nhãn hiệu. Tuy nhiên, xét về phương diện khai thác nhãn hiệu sau khi được bảo hộ, các Hợp tác xã là chủ sở hữu nhãn hiệu trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi hiện nay chủ yếu là Hợp tác xã nông nghiệp, mục đích hoạt động chủ yếu là quản lý, phát triển ruộng đồng, sản lượng lúa, giống lúa và các giống

cây nông nghiệp, chức năng làm kinh tế hạn chế, chưa có kinh nghiệm trong việc quản lý và phát triển thương hiệu do đó việc khai thác các NHTT đã được bảo hộ vẫn chưa hiệu quả. Chủ sở hữu NHTT là Hội Nông dân các cấp bản chất là tổ chức chính trị - xã hội thuộc khối nhà nước chủ yếu thực hiện chức năng chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên, nông dân; tổ chức các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân trong sản xuất, kinh doanh và đời sống, không có chức năng phát triển kinh tế, hoạt động quản lý, khai thác NHTT chỉ là hoạt động kiêm nhiệm, hoạt động phụ thuộc vào đơn vị tư vấn, nguồn kinh phí hoạt động cho khoa học công nghệ cũng chưa rõ ràng do đó các Hội không có động lực, tâm lực để quan tâm, chú trọng đến khâu khai thác phát huy NHTT sau khi được bảo hộ. Ngoài ra, trong một số trường hợp việc giải thể, sắp xếp lại tổ chức của địa phương dẫn đến vấn đề chuyển đổi chủ sở hữu NHTT là tổ chức chính trị - xã hội cũng gây ra những khó khăn trong quản lý và khai thác, phát triển bền vững các NHTT.

*Thứ hai, về kinh phí hỗ trợ phát triển tài sản sở hữu trí tuệ*

Trong những năm qua, tỉnh Quảng Ngãi đã sử dụng kinh phí từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh và sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ Trung ương giao cho địa phương quản lý để hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân xác lập tài sản trí tuệ nói chung và NHTT nói riêng. Ở địa phương, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã đã bố trí kinh phí hàng năm để hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn. Tuy nhiên, sự hỗ trợ của tỉnh, địa phương chưa liên tục và chỉ tập trung hỗ trợ các nội dung đăng ký xác lập đối với các sản phẩm chủ lực, đặc trưng của tỉnh Quảng Ngãi còn các sản phẩm khác chưa được quan tâm hỗ trợ đúng mức so với tiềm năng thực sự khai thác từ nguồn lợi do các sản phẩm được bảo hộ.

*Thứ ba, về công tác quản lý, kết nối, chia sẻ nguồn lực để khai thác, phát huy nhãn hiệu tập thể*

Tình trạng một số sản phẩm, hàng hóa do các thành viên thuộc tổ chức sở hữu NHTT làm ra được giao dịch một cách tự phát, đơn lẻ; thiếu sự quản lý của chủ sở hữu NHTT, sự giám sát của các thành viên khác và sự quản lý của các ngành, các cấp dẫn đến hàng hóa, sản phẩm xuất ra thị trường không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, sức cạnh tranh yếu; một số thành viên thuộc tổ chức sở hữu NHTT không mặn mà với cái gọi là “tập thể” bởi lẽ không tìm được lợi ích của mình khi hợp tác với tập thể.

*Thứ tư, về thương mại hóa tài sản trí tuệ là nhãn hiệu tập thể*

Nhận thấy hiện nay, các chủ sở hữu NHTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi chỉ tập trung đầu tư ở giai đoạn xác lập nhãn hiệu còn sau khi nhãn hiệu được bảo hộ thì chưa thực sự chú trọng trong việc sử dụng nhãn hiệu để mở rộng thị trường, tìm đầu ra cho sản phẩm,

hàng hóa thông qua các hoạt động giới thiệu quảng bá sản phẩm; hoạt động đàm phán, tiếp thị, cung ứng các sản phẩm, hàng hóa mang nhãn hiệu với các siêu thị, trung tâm thương mại trong và ngoài tỉnh do đó chưa hình thành được chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm nên việc khai thác NHTT chưa đảm bảo tính bền vững và hiệu quả.

### **3. Một số giải pháp để khai thác phát huy hiệu quả các nhãn hiệu tập thể mang yếu tố địa danh tại tỉnh Quảng Ngãi hiện nay**

#### **3.1. Nhóm giải pháp từ chủ sở hữu nhãn hiệu tập thể và các thành viên**

*Thứ nhất, nâng cao nhận thức cho chủ sở hữu NHTT, thành viên thuộc tổ chức sở hữu nhãn hiệu để khai thác hiệu quả nhãn hiệu đã được bảo hộ*

Cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về khoa học công nghệ cấp tỉnh cần phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp để đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật; mở các lớp tập huấn để chia sẻ, cung cấp tài liệu, giới thiệu các mô hình khai thác nhãn hiệu hiệu quả trong và ngoài nước, để các chủ sở hữu nhãn hiệu hiểu về ý nghĩa của việc khai thác các nhãn hiệu đã được bảo hộ trong việc phát triển sản phẩm, hàng hóa của mình, tránh tình trạng NHTT được bảo hộ không phát huy được các giá trị tiềm năng.

Đối với các thành viên thuộc tổ chức sở hữu nhãn hiệu, chủ sở hữu nhãn hiệu cần vận động tuyên truyền các thành viên của mình hiểu được rằng NHTT là tài sản trí tuệ không phải mang lại lợi ích ngay sau khi được bảo hộ, để khai thác nhãn hiệu hiệu quả đòi hỏi cần phải đầu tư về chất lượng sản phẩm; khâu giới thiệu, quảng bá sản phẩm; đầu tư tài chính, con người, máy móc thiết bị... Ngoài ra, để đưa thương hiệu tập thể có chỗ đứng trên thị trường, nâng cao sức cạnh tranh đòi hỏi phải có sự kết nối giữa các thành viên thuộc tổ chức sở hữu nhãn hiệu.

*Thứ hai, cần có sự liên kết giữa chủ sở hữu nhãn hiệu và các thành viên thuộc tổ chức của mình với chính quyền địa phương trong việc khai thác nhãn hiệu*

Là tài sản trí tuệ tập thể do đó để khai thác phát huy NHTT một cách hiệu quả và bền vững đòi hỏi có sự phối hợp, liên kết, hỗ trợ giữa các thành viên với chủ sở hữu nhãn hiệu và giữa thành viên, chủ sở hữu nhãn hiệu với chính quyền địa phương trong tất cả các khâu từ khâu sản xuất đến khâu tiêu thụ sản phẩm. Trong đó, chủ sở hữu đại diện cho các thành viên đứng ra tìm kiếm đầu ra, đồng thời kết nối với chính quyền địa phương để tận dụng các chính sách hỗ trợ phát triển thương hiệu. Với sự liên kết chặt chẽ giữa các chủ thể nêu trên sẽ giải quyết được tình trạng thiếu sự gắn kết, tránh tình trạng NHTT nhưng khai thác cá nhân; tình trạng sản phẩm, hàng hóa do các thành viên làm ra hoạt động một cách tự phát, không qua quản lý của chủ sở hữu, không chịu sự giám sát của các thành viên khác và sự quản lý của các ngành, các cấp dẫn đến việc hàng hóa, sản phẩm xuất ra thị trường

không đảm bảo chất lượng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, ảnh hưởng đến thương hiệu tập thể đã được bảo hộ.

*Thứ ba, quan tâm, chú trọng đầu ra cho các sản phẩm, hàng hóa mang nhãn hiệu tập thể*

Có thể nói khâu đầu ra của sản phẩm, hàng hóa là vấn đề then chốt quyết định đến sự sống còn của 01 sản phẩm, hàng hóa mang NHTT. Nếu sản phẩm, hàng hóa do các thành viên làm ra được thị trường đón nhận, sử dụng thì sản phẩm, hàng hóa đó tồn tại và phát triển ổn định, còn sản phẩm, hàng hóa làm ra nhưng không có thị trường tiêu thụ thì không thể phát triển bền vững, do đó các chủ sở hữu NHTT cần tận dụng NHTT để quan tâm xây dựng chuỗi sản xuất - tiêu thụ cho sản phẩm, hàng hóa của mình thông qua các kênh tiêu thụ truyền thống như siêu thị, trung tâm thương mại, chợ đầu mối trong và ngoài tỉnh, thông qua các kênh phân phối mới trên thị trường thương mại điện tử kết nối giữa nhà sản xuất với người tiêu dùng rộng khắp.

Mặt khác, để khai thác hiệu quả, toàn diện các tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, cần xây dựng mô hình du lịch trải nghiệm cộng đồng để khách du lịch được tham quan, trải nghiệm quá trình sản xuất, chế biến sản phẩm hàng hóa mang NHTT, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý trên địa bàn toàn tỉnh Quảng Ngãi. Thông qua hoạt động du lịch trải nghiệm này, khách du lịch sẽ tìm mua các sản phẩm đặc trưng mang NHTT của địa phương đồng thời góp phần quảng bá sản phẩm, hàng hóa đến với du khách khắp mọi miền đất nước.

### **3.2. Nhóm giải pháp từ cơ quan quản lý**

*Thứ nhất, lựa chọn, phê duyệt hiệu quả chấp thuận các tổ chức được sử dụng tên địa danh để đăng ký nhãn hiệu từ giai đoạn đăng ký, xác lập nhãn hiệu tập thể*

Việc lựa chọn, phê duyệt kỹ tổ chức được phép sử dụng tên địa danh để đăng ký NHTT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đóng vai trò quan trọng, có ý nghĩa xuyên suốt trong việc đánh giá tính khả thi và định hướng phát triển lâu dài cho sản phẩm, hàng hóa và định hướng chiến lược khai thác NHTT hiệu quả, bền vững sau khi được bảo hộ, tránh trường hợp chạy theo số lượng nhãn hiệu đăng ký nhưng lại không quan tâm đến tính khả thi của nhãn hiệu sau khi được bảo hộ.

Như đã phân tích ở phần thực trạng, các tổ chức là chủ sở hữu NHTT như Hợp tác xã, Hội Nông dân sau khi được cấp văn bằng bảo hộ NHTT, khi tiến hành triển khai hoạt động khai thác NHTT gặp nhiều khó khăn, thậm chí không thể tiến hành các hoạt động khai thác. Do đó, ngay ở khâu đăng ký xác lập NHTT, cụ thể là ở bước lựa chọn, xét duyệt tổ chức được phép sử dụng tên địa danh để đăng ký nhãn hiệu, cơ quan có thẩm quyền xét

duyệt cần hướng dẫn để các chủ đơn phải lựa chọn các Hợp tác xã hoạt động chuyên về lĩnh vực có nhóm sản phẩm, hàng hóa đăng ký NHTT, Hợp tác xã đó phải có tiềm năng phát triển sản phẩm, phát triển thương hiệu. Trường hợp lựa chọn phê duyệt Hợp tác xã đang hoạt động thì Hợp tác xã đó phải đáp ứng các tiêu chí nhất định như: số lượng thành viên Hợp tác xã đang sản xuất, chế biến trực tiếp sản phẩm, hàng hóa thuộc nhóm sản phẩm, hàng hóa đăng ký NHTT,... Đối với các Hợp tác xã mới thành lập để xác lập, quản lý, khai thác NHTT thì cần đáp ứng các tiêu chí như: vốn; nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; năng lực của chủ sở hữu; mô hình khai thác, phát triển thương hiệu sau khi NHTT được bảo hộ; ...

Trường hợp các tổ chức chính trị - xã hội như Hội Nông dân, Hội phụ nữ... đứng đơn đăng ký xác lập, xin phép sử dụng tên địa danh thì cần thẩm định chặt chẽ trước khi cho phép tổ chức này sử dụng tên địa danh để đăng ký NHTT. Các tiêu chí các chủ đơn này cần đáp ứng như: mô hình quản lý NHTT sau khi được bảo hộ, mô hình khai thác nhãn hiệu sau khi được bảo hộ... Trong trường hợp cần thiết, cơ quan quyết định cho phép sử dụng địa danh để đăng ký NHTT (Ủy ban nhân dân tỉnh) phải yêu cầu các Hội này hướng dẫn các thành viên trong Hội thành lập Hợp tác xã để xác lập, quản lý, khai thác hiệu quả nhãn hiệu.

*Thứ hai, xây dựng, ban hành quy định về các gói hỗ trợ khai thác nhãn hiệu tập thể dành cho các chủ sở hữu nhãn hiệu*

Hiện nay, Ủy ban nhân dân các cấp đã có một số quy định hỗ trợ các chủ sở hữu nhãn hiệu để đăng ký xác lập các tài sản trí tuệ nói chung và NHTT nói riêng, tuy nhiên chưa có quy định hỗ trợ cho hoạt động khai thác phát huy NHTT. Để việc khai thác, phát huy NHTT đảm bảo hiệu quả trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cần tăng cường xây dựng và ban hành một số gói hỗ trợ sau: Hỗ trợ về kinh phí để xây dựng, hoàn thiện mô hình khai thác NHTT: mô hình khai thác tập thể thông qua Hợp tác xã, Hội Nông dân; mô hình khai thác đơn lẻ; Hỗ trợ về đào tạo, tập huấn để khai thác phát huy hiệu quả NHTT: kỹ năng quản trị và phát triển thương hiệu; giới thiệu mô hình mẫu về khai thác NHTT đã thành công trên thị trường; bồi dưỡng kiến thức thương mại hóa NHTT; Hỗ trợ giới thiệu, quảng bá sản phẩm: tổ chức các Hội chợ triển lãm giới thiệu quảng bá sản phẩm, hàng hóa; triển lãm trưng bày các sản phẩm, hàng hóa mang NHTT có yếu tố địa danh; đăng tin quảng bá sản phẩm trên các phương tiện truyền thông, báo chí, website, công thông tin điện tử chính thức của Ủy ban nhân dân các cấp; ứng dụng công nghệ số trong việc giới thiệu quảng bá sản phẩm mang NHTT; Hỗ trợ xây dựng chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa mang NHTT: song song việc sản phẩm, Hợp tác xã có thể kết hợp với các công ty du lịch triển khai các chương trình tham quan



trải nghiệm các cơ sở sản xuất, chế biến các sản phẩm, hàng hóa. Hỗ trợ xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa mang NHTT

#### **4. Kết luận**

Xác lập, quản lý, sử dụng, khai thác các tài sản trí tuệ nói chung và NHTT nói riêng là xu hướng toàn cầu, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam đang chuẩn bị gia nhập các tổ chức thương mại quốc tế. Có thể khẳng định rằng, giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2021, tỉnh Quảng Ngãi là một trong những địa phương có số lượng các tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh được bảo hộ cấp văn bằng khá nhiều, trong đó có nhãn hiệu tập thể. Để khai thác và phát huy tài sản trí tuệ này tạo thương hiệu, góp phần tăng thu nhập cho người dân và phát triển kinh tế - xã hội thì cần có các giải pháp đồng bộ, khả thi hơn trong thời gian tới.

#### **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2005), Luật Sở hữu trí tuệ.
2. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2009), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ.
3. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam (2019), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ.
4. Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành kế hoạch xây dựng, phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và chỉ dẫn địa lý cho một số sản phẩm chủ lực, đặc thù của tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020.
5. <https://www.most.gov.vn/vn/Pages/chitiettin.aspx?IDNews=17304>, truy cập ngày 11/8/2021.
6. [https://www.ipvietnam.gov.vn/vi\\_VN/web/guest/home](https://www.ipvietnam.gov.vn/vi_VN/web/guest/home), truy cập ngày 15/8/2021.